

Bản án số: 156/2022/HS-ST

Ngày: 13 - 5 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Lợi.

2. Ông Cao Quốc Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, T phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 và Quyết định thay đổi Thẩm phán số 124a/2022/QĐ-TA ngày 04 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Hứa T, sinh năm: 1995, tại T phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường A, Phường B, quận C, T phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đường X, Phường Y, quận Z, T phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: thợ sơn; con ông Hứa Tùng C và bà Bùi Thị Thanh L, sinh năm 1978; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 09/8/2019, Công an Phường 13, quận Phú Nhuận, T phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt.

Nhân thân:

- Ngày 12/12/2016, Công an quận Bình Thạnh, T phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, đã nộp phạt.

- Ngày 14/3/2017, Tòa án nhân dân Quận 2, T phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 24/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Võ Ngọc Đ.

Địa chỉ: Đường N, phường T, Quận M, T phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, Hứa T điều khiển xe mô tô biển số 8x**-3XXX đi từ phòng trọ đến khu đô thị V, Khu phố K, phường H, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) để tìm việc làm. Khi đi đến công trình xây dựng nhà ở tại lô Yxx, Đường số K, khu đô thị V thì thấy trong công trình xây dựng không có người, tại tầng một ngay lối vào công trình để nhiều bao bột trét tường và 02 thùng Sơn của anh Võ Ngọc Đ là chủ thầu xây dựng quản lý nên T nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. T lên lút lấy 02 thùng sơn hiệu Dulux loại 18kg để lên xe mô tô biển số 8xx1-3xx4 chở về phòng trọ rồi quay lại lấy tiếp 03 bao bột trét tường mang về phòng trọ cất giấu. Sau đó, T đăng bán trên trang Chotot.com. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/02/2020, T bán 03 bao bột trét và 01 thùng sơn (bên trong còn nửa thùng sơn màu trắng) cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại trước nhà Số Đường X, Phường Y, quận Z với giá 800.000 đồng lấy tiền tiêu xài hết, 01 thùng Sơn còn lại bị hư nổi nước nên T đem vứt tại bãi tập kết rác trên đường X, quận Y. Sau khi bị mất trộm, anh Võ Ngọc Đ đến Công an phường Hiệp Bình Phước trình báo và cung cấp hình ảnh do camera an ninh ghi lại hình ảnh T đang chở 03 bao bột trét tường và chở 02 thùng sơn. Đến ngày 26/02/2020, T quay lại khu đô thị Vạn Phúc thì bị nhân viên bảo vệ khu đô thị phát hiện thấy giống hình ảnh người lấy trộm tài sản nên giữ lại báo Công an phường xử lý.

Ngoài hành vi “Trộm cắp tài sản” nêu trên thì vào ngày 09/8/2019, Hứa T bị Công an Phường 13, quận Phú Nhuận, T phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00012409/QĐ-XPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Quyết định xử phạt đã được tổng đạt hợp lệ cho Hứa T, đồng thời Công an phường 13, quận Phú Nhuận đã 02 lần Thông báo thực hiện quyết định xử phạt hành chính (vào các ngày ngày 20/08/2019 và 29/08/2019) nhưng Hứa T chưa

thực hiện việc nộp phạt theo quy định. Tại Cơ quan Điều tra, Hứa T khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 681/CV-TTĐĐGTSTTTTHS ngày 09/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) kết luận: 03 bao bột trét tường hiệu Dulux loại 40kg trị giá 810.000 đồng; 1 thùng sơn màu trắng hiệu Dulux loại 18kg trị giá 600.000 đồng; Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.410.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 03 bao bột trét tường hiệu Dulux loại 40kg; 02 thùng sơn hiệu Dulux loại 18kg (Không thu hồi được).

- 01 xe mô tô biển số 8xx1-3xx4 do anh Trần Hữu P (sinh năm 1986, thường trú tại khu phố X, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) mua năm 2007 và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh P sử dụng đến năm 2014 thì bán lại cho một người thanh niên (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên. Hứa T khai mua xe trên của một người thanh niên (không rõ lai lịch) và không làm thủ tục sang tên.

- 01 USB ghi hình ảnh Hứa T chở bao bột trét, thùng sơn trên đường trong khu đô thị Vạn Phúc vào ngày 23/02/2020 (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Trách nhiệm dân sự: Anh Võ Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại Cáo trạng số: 137/CT-VKS ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, T phỏ Hồ Chí Minh đã truy tố Hứa T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hứa T từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, rất hối hận về hành vi tham lam nhất thời. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại là anh Võ Ngọc Đ không yêu cầu bồi thường thiệt hại và vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc bị hại vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[3] Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, hình ảnh camera, vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình điều tra về hành vi, thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nên có cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/02/2020, Hứa T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 03 bao bột trét tường hiệu Dulux loại 40kg trị giá 810.000 đồng và 02 thùng sơn màu trắng hiệu Dulux loại 18kg trị giá 600.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.410.000 đồng tại công trình xây dựng nhà ở tại Lô K07, Đường số 7, khu đô thị V, Khu phố K, phường H, thành phố Thủ Đức. Mặc dù tài sản Hứa T chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Bị cáo có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng tham lam, lợi dụng sự sơ hở rồi cố ý, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi không thuộc trường hợp định khung tăng nặng hình phạt khác nên bị đưa ra xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Bên cạnh đó, bị cáo cũng từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Võ Ngọc Đ không yêu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 8xx1-3xx4 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 USB ghi hình ảnh bị cáo chở bao bột trét, thùng sơn trên đường trong khu đô thị Vạn Phúc vào ngày 23/02/2020 là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo **Hứa T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Hứa T**: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 8xx1-3xx4 có số khung: RMNWCHFMN6H001937, số máy: không có.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKS ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/4/2022 giữa Công an thành phố Thủ Đức và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 USB ghi hình ảnh bị cáo chở bao bột trét, thùng sơn trên đường trong khu đô thị V vào ngày 23/02/2020.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân T. phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp T. phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Anh Ngọc